

**HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM
BCH TRƯỜNG ĐẠI HỌC TIỀN GIANG**

Số: 26/QĐ-HSV

Tiền Giang, ngày 12 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" cấp trường, năm học 2018 - 2019

**BAN CHẤP HÀNH HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TIỀN GIANG**

- Căn cứ vào Điều lệ và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Sinh viên Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định Số 203-QĐ/TWHSV ngày 29/8/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam về việc công nhận Ban Chấp hành, Ban Thư ký, Ban Kiểm tra và các chức danh chủ chốt Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Tiền Giang Khóa VI, nhiệm kỳ 2018 - 2020;
- Xét đề nghị của Văn phòng Hội Sinh viên Trường Đại học Tiền Giang;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận 102 sinh viên đạt danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" cấp trường và 03 tập thể đạt danh hiệu "tập thể Sinh viên 5 tốt" cấp trường năm học 2018 - 2019 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Cấp Giấy chứng nhận của Ban Chấp hành Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Tiền Giang cho 102 sinh viên đạt danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" cấp trường và 03 tập thể đạt danh hiệu "tập thể Sinh viên 5 tốt" cấp trường năm học 2018 - 2019 (có danh sách kèm theo).

Điều 3. Văn phòng Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Tiền Giang, Ban Kiểm tra Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Tiền Giang, các cá nhân có tên trong danh sách căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày kí./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Quân

**DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐẠT DANH HIỆU "SINH VIÊN 5 TỐT"
CỦA BAN CHẤP HÀNH HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TIỀN GIANG**

(Kèm theo Quyết định số 26/QĐ-HSV ngày 12/12/2019
của Ban Chấp hành Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Tiền Giang)

STT	HỌ TÊN	ĐƠN VỊ
1	ĐẶNG DUY AN	ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN 16
2	NGUYỄN THỊ KIM ÁNH	ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN 17
3	ĐẶNG THIÊN PHÁT	ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN 16
4	HUỲNH THỊ BÍCH NGỌC	ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN 17
5	PHAN THỊ THANH TRÚC	ĐẠI HỌC KẾ TOÁN 16
6	HUỲNH THỊ ANH THU	ĐẠI HỌC KẾ TOÁN 16A
7	HUỲNH LÊ THANH THẢO	ĐẠI HỌC KẾ TOÁN 16
8	NGUYỄN THỊ BÍCH ĐÀO	ĐẠI HỌC KẾ TOÁN 16
9	TRẦN TRƯỜNG GIANG	ĐẠI HỌC ĐIỀU KHIỂN VÀ TỰ ĐỘNG HÓA 17
10	TRẦN TẤN PHÁT	CAO ĐẲNG DỊCH VỤ THÚ Y 17
11	NGUYỄN THANH PHONG	CAO ĐẲNG SƯ PHẠM SỬ - ĐỊA 16
12	LÊ THỊ NGỌC YẾN	CAO ĐẲNG SƯ PHẠM SỬ - ĐỊA 16
13	LƯU NGỌC NHI	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MÀM NON 17B
14	TĂNG MAI ĐÌNH	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MÀM NON 16A
15	NGUYỄN MINH KHA	CĐ DỊCH VỤ PHÁP LÝ 17
16	ĐẶNG DUY AN	ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN 16
17	NGUYỄN HỒNG THÁI	ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN 16
18	LÊ THÁI TÂM	ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN 16
19	TRẦN THỊ THANH TRUYỀN	CĐ DỊCH VỤ PHÁP LÝ 17
20	HUỲNH THỊ ANH THU	ĐẠI HỌC KẾ TOÁN 16A
21	NGUYỄN NGỌC TRINH	ĐẠI HỌC KẾ TOÁN 16B
22	NGUYỄN THỊ YẾN NHƯ	ĐẠI HỌC KẾ TOÁN 16B
23	HUỲNH LÊ THANH THẢO	ĐẠI HỌC KẾ TOÁN 16B
24	VÕ THỊ BÍCH THÙY	ĐẠI HỌC KẾ TOÁN 16B
25	MAI THỊ HUỲNH NHƯ	ĐẠI HỌC KẾ TOÁN 16B
26	NGUYỄN NGỌC YẾN	ĐẠI HỌC KẾ TOÁN 17A
27	NGUYỄN THỊ THÚY LIỄU	ĐẠI HỌC KẾ TOÁN 17A
28	NGUYỄN NGỌC TRƯỜNG	ĐẠI HỌC KẾ TOÁN 18A

29	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH 16
30	NGUYỄN NGỌC HUỖNH	ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH 16
31	NGÔ THỊ THANH TUYỀN	ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH 16
32	LÊ TUẤN DƯƠNG	ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH 16
33	TRẦN MINH HẬU	ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH 16
34	NGUYỄN THỊ KIM PHÚC	ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH 16
35	LÊ QUỐC KHÁNH	ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH 16
36	ĐẶNG LÊ THOẠI	ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH 16
37	TRẦN THỊ NGỌC LIỄU	ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH 16
38	LÊ THỊ HỒNG NGÀ	ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH 16
39	TRẦN THIẾU VÂN	ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH 16
40	PHAN THỊ MỸ HẠNH	ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH 18A
41	ĐƯỜNG ANH THƯ	ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH 18A
42	LÊ TRUNG NHÂN	ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH 18A
43	VÕ PHAN LAN VY	ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH 1 NGÂN HÀNG 16
44	NGUYỄN NGÂN BÌNH	CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ MAY 18
45	NGUYỄN THANH PHONG	ĐẠI HỌC CNKT CƠ ĐIỆN TỬ 17
46	TRẦN TRƯỜNG GIANG	ĐẠI HỌC CNKT ĐIỀU KHIỂN & TỰ ĐỘNG HÓA 17
47	BÙI NGỌC LONG	ĐẠI HỌC CNKT XÂY DỰNG 17
48	TRẦN HOÀNG KHẢI	ĐẠI HỌC CNKT XÂY DỰNG 18
49	NGÔ HOÀNG SANG	ĐẠI HỌC CNKT XÂY DỰNG 18
50	LÊ MINH THÁI	ĐẠI HỌC CNKT XÂY DỰNG 18
51	ĐỖ THÀNH ĐẠT	ĐẠI HỌC CNKT XÂY DỰNG 18
52	NGUYỄN KHẮC THỊNH	ĐẠI HỌC CNKT XÂY DỰNG 18
53	PHAN TRUNG ĐIỀN	ĐẠI HỌC CNKT XÂY DỰNG 18
54	LÊ XUÂN NHI	ĐẠI HỌC CNKT XÂY DỰNG 18
55	TRẦN THANH TUẤN	ĐẠI HỌC CNKT XÂY DỰNG 18
56	VÕ THỊ NGUYỆT HẰNG	CAO ĐẲNG TIẾNG ANH 18
57	ĐẶNG HUỖNH CHÍ VỸ	CAO ĐẲNG TIẾNG ANH 18
58	NGUYỄN DUY KHÁNH	ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM 16B
59	LÊ QUANG HUY	ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM 17B
60	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM 17B
61	NGUYỄN HOÀNG TRINH	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON 17A
62	NGÔ THỊ CẨM PHƯƠNG	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON 17A
63	NGUYỄN THỊ KIM THANH	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON 17A

64	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON 17A
65	LƯU NGỌC NHI	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON 17B
66	ĐẶNG THỊ THÚY AN	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON 18A
67	ĐỖ THANH NGÂN	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON 18A
68	LÊ THỊ DIỄM MY	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON 18A
69	HỒ HUỲNH LINH CHI	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON 18A
70	NGUYỄN NGỌC THÙY DƯƠNG	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON 18A
71	LÊ THỊ NGỌC HUỆ	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON 18A
72	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON 18A
73	LÊ HUỲNH NHƯ	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON 18A
74	HUỲNH THỊ THU THẢO	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON 18A
75	TRẦN THỊ MINH THÙY	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON 18A
76	NGUYỄN THỊ CẨM NHUNG	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON 18A
77	NGUYỄN ĐOAN DUY	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON 18A
78	LÊ BẢO TRÂN	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON 18A
79	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG DUYÊN	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON 18B
80	NGUYỄN THỊ ANH THU	CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON 18B
81	VÕ DUY KHÁNH	ĐẠI HỌC CNKT XÂY DỰNG 15
82	NGUYỄN DUY KHÁNH	ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM 16B
83	NGUYỄN TIẾN THỦ	ĐẠI HỌC KHOA HỌC CÂY TRỒNG 15
84	HUỲNH NGUYỄN THU SƯƠNG	ĐẠI HỌC KHOA HỌC CÂY TRỒNG 15
85	NGUYỄN THỊ NGỌC THẨM	ĐẠI HỌC KHOA HỌC CÂY TRỒNG 15
86	LÊ THỊ KIM TRANG	ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM 15A
87	ĐOÀN THÚY NHỦ	ĐẠI HỌC KHOA HỌC CÂY TRỒNG 15
88	HỒ THỊ HỒNG ÂN	ĐẠI HỌC KHOA HỌC CÂY TRỒNG 15
89	TRẦN THỊ NHƯ Ý	ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SINH HỌC 15
90	PHẠM NGUYỄN KIM LÀI	ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SINH HỌC 15
91	LƯƠNG KHÁNH TÂM	ĐẠI HỌC KHOA HỌC CÂY TRỒNG 15
92	NGUYỄN QUỐC SANG	ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SINH HỌC 15
93	NGUYỄN NHẬT HÀO	ĐẠI HỌC KHOA HỌC CÂY TRỒNG 15
94	NGUYỄN THỊ KIM THOA	ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SINH HỌC 15
95	PHẠM PHAN NHẬT MINH	ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM 15A
96	VÕ HẢI VĂN	ĐẠI HỌC KHOA HỌC CÂY TRỒNG 15
97	NGUYỄN HỒNG THÁI	ĐẠI HỌC KHOA HỌC CÂY TRỒNG 15
98	NGUYỄN VĂN ÂN	ĐẠI HỌC KHOA HỌC CÂY TRỒNG 15

99	NGUYỄN NHẬT HÀO	ĐẠI HỌC KHOA HỌC CÂY TRỒNG 15
100	TRƯỜNG QUANG TIẾN	ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SINH HỌC 15
101	NGUYỄN THỊ MAI ĐANG	ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SINH HỌC 15
102	NGUYỄN HỒNG THÁI	ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SINH HỌC 15C

Danh sách có 102 (một trăm linh hai).

**DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẠT
DANH HIỆU "TẬP THỂ SINH VIÊN 5 TỐT"
CỦA BAN CHẤP HÀNH HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TIỀN GIANG**

*(Kèm theo Quyết định số 26/QĐ-HSV ngày 12/12/2019
của Ban Chấp hành Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Tiền Giang)*

STT	HỌ TÊN	KHOA
1	ĐH Quản trị kinh doanh 16	Kinh tế - Luật
2	CĐ Giáo dục mầm non 18A	Sư phạm
3	ĐH CNKT Xây dựng 18	KTXD

Danh sách có 03 (ba).